|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH HÀ**TRƯỜNG THCS THANH THUY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ../BC-THCSTT | *Thanh Thủy, ngày 9 tháng 9 năm 2024* |

 **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

 **Năm: 2024**

*(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024*

 *của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

**I.THÔNG TIN CHUNG**

**1.Tên cơ sở giáo dục:**

**Trường THCS Thanh Thủy**

**2.Địa chỉ**: Khu dân cư lại xá I xã Thanh Thủy, Huyện Thanh Hà, Tỉnh Hải Dương**.**

**Điên thoại : 03203815579**

Website: https://th- thcsthanhthuy.edu.vn/

**3. Loại hình**: Trường THCS Công lập

Cơ quan quản lý trực tiêp UBND huyện Thanh Hà

**4. Sứ mệnh, Tầm nhìn, Mục tiêu.**

 *+ Sứ mệnh:* Tạo dụng môi trường thân thiện, hợp tác, chia sẻ cùng tiến bộ, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm và chất lượng cao

 *+ Tầm nhìn:* Có uy tín giáo dục đối với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội, học sinh được phát triển trong môi trường thân thiện, hiện đại

 *+ Hệ thống giá trị cơ bản*: Đoàn kết, chia sẻ, nhân ái, trung thực; Kỷ cương, nền nếp, văn minh; Sáng tạo, chủ động, thích ứng; Hội nhập, khát vọng vươn lên.

 *+ Mục tiêu chung*: Xây dựng thương hiệu nhà trường, có uy tín và ổn định về chất lượng giáo dục; từng bước phấn đấu theo mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

**5.** **Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**.

**\* Quá trình hình thành:**

Trường THCS Thanh Thủy, tiền thân là Trường Tư thục cấp 2 Bạch Đằng (Trường cấp 2 tư thục đầu tiên của Huyện Thanh Hà), được chính thức thành lập từ tháng 9 năm 1957. Ban đầu Trường chỉ có 1 Hiệu trưởng và 3 Giáo viên với học sinh của 2 lớp 5 đến từ các xã của huyện Thanh Hà. Những ngày đầu các lớp học ở nhà Cụ Đồn (Thôn Xuân An, xã Thanh Khê) hết Học kỳ I năm học 1957-1958 chuyển về học chung với Trường cấp 2 công lập Bình Hà (Địa điểm tại UBND Huyện Thanh Hà ngày nay).

Năm 1958 trường chuyển về xã Thanh Thủy chung khuôn viên với trường Tiểu học bây giờ.

Năm 1968 Trường cấp 2 Thanh Sơn được thành lập, do các xã lúc này hầu hết đã có trường cấp 2 nên Trường chỉ còn học sinh của 2 xã Thanh Thủy và Thanh Xá và đổi tên thành Trường cấp 2 Thanh Thủy.

Ngày 28 tháng 7 năm 1994, UBND Huyện Nam Thanh ra Quyết định số:100QĐ/UB, tách Trường cấp 2 Thanh Thủy thành Trường cấp 2 Thanh Thủy và Trường cấp 2 Thanh Xá. Năm 2003 trường THCS Thanh Thủy chuyển ra địa điểm mới là vị trí nhà trường tọa lạc hiện nay. Từ khi được thành lập đến nay nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, đặt tiền đề vững chắc cho việc xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia . Ngày 24/6/2014 Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương ra Quyết định số 1553 /QĐ-UBND công nhận trường THCS Thanh Thủy đạt chuẩn quốc gia lần thứ nhất.Sau chu kì 5 năm lần thứ 3 trường đã được công nhận lại trường chuẩn quốc gia cấp độ 1 và kiểm định mức độ 2 theo quyết định số 372/UBND ngày 16/02/2024 của Chủ tịch UBND Tỉnh Hải Dương .

 Với sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ CB\_GV\_NV và HS nhằm ổn định nền nếp, nâng cao chất lượng cùng ý thức xây dựng thương hiệu qua nhiều năm trường luôn đứng trong tốp đầu của huyện về các hoạt động giáo dục.

Tuy địa bàn còn nhiều hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn phụ huynh HS chủ yếu sống bằng nghề nông không ổn định ,do vậy nhiều phụ huynh chưa có điều kiện quan tâm đến việc học tập của con em họ, bên cạnh đó do xu thế phát triển chung của xã hội nhiệu phụ huynh chỉ quan tâm dến việc phát triển kinh tế nên quan tâm chưa đúng mức, đúng cach, tỉ lệ Hs có cha mẹ không hòa thuận ngày càng gia tăng ảnh hưởng nhiều đến chất lượng học tập và đời sống tâm lý của các em.

Những thiếu thốn về cơ sở vật chất như nhà đa năng, trang thiết bị trong các phòng học phòng bộ môn cũng ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động giáo dục của nhà trường.

**Thách thức bên trong:**

 + Đội ngũ giáo viên : Giáo viên tuy đủ về số lượng nhưng mất cân đối về cơ cấu môn hiện tại trường phải hợp đồng với 02 giáo viên môn Tin học và môn GDTC, nhân viên văn phòng chưa có. Đội ngũ Gv năng lực chuyên chưa đồng đều, vẫn còn một số giáo viên năng lực giảng dạy chưa ổn định, ý thức trách nhiệm chưa cao . Ý thức tự học tự rèn để nâng cao năng lực còn hạn chế, đổi mới còn chậm.

 + Học Sinh: Một số học sinh thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình hoặc chưa được sự quan tâm thường xuyên, giáo dục chưa đúng đắn dẫn đến ý thức học tập và rèn luyện chưa tốt.

* **Quá trình phát triển :**

 Để nâng cao chất lượng giáo dục, ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học tập trung phụ đạo HS chưa đạt, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh có năng khiếu, tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định. Qua nhiều năm chất lượng giáo dục của nhà trường luôn ổn định đứng trong tốp đầu của huyện.

 Việc rèn luyện của HS luôn được quan tâm, nhà trường chủ trương giáo dục HS thông qua thái độ tận tâm với nghề, tình thương yêu và tôn trọng HS của thầy cô với học trò thông qua các cuộc vân động và các phong trào thi đua. Bên cạnh đó việc quản lý nề nếp kỉ luật của HS được thực hiện nghiêm túc thông qua đội ngũ giáo viên chủ nhiệm vốn là các thầy cô có kinh nghiệm giáo dục, có uy tín với cha mẹ HS.

 Công tác bồi dưỡng đội ngũ cũng được quan tâm và thực hiện thường xuyên, với mục tiêu “ Đổi mới sáng tạo trong dạy học”. Cùng với việc thực hiện “ Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục” và các cuộc vận động của ngành, nhà trường còn khuyến khích và tạo điều kiện cho Gv được đi học nâng cao trình độ bằng nhiều hình thức. Các công việc của từng thành viên trong nhà trường đều được quy chế hóa thành văn bản nhằm công khai để người có trách nhiệm giám sát đồng thời tạo điều kiện để các thành viên hiểu biết, chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau trong công việc, qua đó xây dựng một tập thể đoàn kết có tinh thần trách nhiệm, nắm vững chuyên môn-nghiệp vụ gắn bó với nghề.

 **6. Thông tin người đại diện hợp pháp**:

 Người đại diện pháp luật: Phạm Thị Ân- Chức vụ : Hiệu trưởng.

 Địa chỉ nơi làm việc: Khu dân cư Lại xá 1 Xã Thanh Thủy- Huyện Thanh Hà – Tỉnh Hải Dương Điện thoại:0396333091.

Email:*phamthian15101970@gmail.com*

**7. Tổ chức bộ máy:**

**7.1 Quyết định thành lập trường:**

 Quyết định số 100/QĐ-UB ngày 28/7/1994 của UBND huyện Nam Thanh( Nay là Huyện Thanh Hà)

7.2 **Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và các thành viên hội đồng trường**.

 - Quyết định số 116/QĐ-GDĐT ngày30/8/2021 của Trưởng phòng giáo dục và đào tạo huyện Thanh Hà về việc kiện toàn Hội đồng trường THCS Thanh Thủy nhiệm kì 2019-2024.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Chức vụ ở HĐ** | **Ghi chú** |
| 1 | Phạm Thị Ân |  Bí thư chi bộ- HT | Chủ tịch |  |
| 2 | Nguyễn Thị Phương | Phó bí thư chi bộ -PHT | Phó chủ tịch |  |
| 3 | NguyễnThị Quỳnh | Bí thư đoàn TN | Thư ký |  |
| 4 | Trần Thị Vỹ | Chủ tịch công đoàn | Thành viên |  |
| 5 | Lê Thị Thắm | Tổ trưởng tổ KHTN | Thành viên |  |
| 6 | Nguyễn Thị Nguyệt | Tổ trưởng tổ KHXH | Thành viên |  |
| 7 | Nguyễn Quang Hùng | Kế toán-TT tổ VP | Thành viên |  |
| 8 | Lê Văn Tuân | ĐUV- Phó chủ tịch UBND xã | Thành viên |  |
| 9 | Nguyễn Thị Huyền | Tổng phụ trách Đội | Thành viên |  |
| 10 | Nguyễn Đức Ngọc | Đại diên Cha mẹ HS | Thành viên |  |
| 11 | Hoàng Xuân Hưng | Đại diện HS | Thành viên |  |

 |

**7.3. Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng**

 Quyết định bổ nhiệm Hiệu Trưởng : Quyết định số/ UBND của Chủ ticxhj UBND Huyện Thanh Hà ngày 01/10/2021 về việc bổ nhiệm lại Bà Phạm Thị Ân giữ chức Hiệu Trưởng trường THCS Thanh Thủy.

 Quyết định bổ nhiệm Phó Hiệu Trưởng : Quyết định số/ UBND của Chủ tịch UBND Huyện Thanh Hà ngày 01/10/2021 về việc bổ nhiệm lại Bà Nguyễn Thị Phương giữ chức Phó Hiệu Trưởng trường THCS Thanh Thủy.

**7.4 .Quy chế tổ chức và hoạt động; Chức năng,nhiệm vụ và quyền hạn, sơ đồ tổ chức bộ máy**

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình các cấp có thẩm quyền quết địn Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỉ luật đối với giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động với giáo viên, nhân viên sau khi có phê duyệt của các cơ quan có thẩm quyền; đề nghị tiếp nhận, điều động giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

 Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ, quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

 Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường; thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; Công khai mục tiêu, nội dung các hoạt động giáo dục, nguồn lực và tài chính, kết quả đánh giá chất lượng giáo dục.

* **Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:**

 Trường THCS Thanh Thủy được thành lập theo Quyết định số 100/QĐ- UBDN ngày 28 tháng 7 năm 1994 của UBND huyện Nam Thanh . Địa điểm trường có vị trí địa lý thuận lợi, giao thông thuận tiện, khung cảnh đẹp, có điều kiện để xây dựng trường trở thành một trường THCS có chất lượng của Huyện Thanh Hà.

 Trường THCS Thanh Thủy là cơ sở giáo dục phổ thông (GDPT) của hệ thống GD quốc dân, cung cấp dịch vụ GD công lập, là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND Huyện Thanh Hà.

 Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển nhà trường gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xác định tầm nhìn, sứ mệnh, các giá trị cốt lõi về GD, văn hóa, lịch sử và truyền thống của nhà trường.

 Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục (KHGD) của nhà trường theo chương trình GDPT do Bộ GD&ĐT ban hành. Phối hợp với gia đình học sinh (HS), tổ chức và cá nhân trong các HĐGD.

* Tuyển sinh, tiếp nhận và quản lý HS theo quy định của Bộ GD&ĐT.
* Thực hiện kế hoạch phổ cập GD trong phạm vi được phân công.
* Tổ chức cho GV, nhân viên (NV), HS tham gia các hoạt động xã hội.
* Quản lý GV, NV theo quy định của pháp luật.
* Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực cho hoạt động giáo dục (HĐGD) theo quy định của pháp luật.
* Quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị theo quy định của pháp luật.
* Thực hiện các hoạt động về bảo đảm chất lượng GD, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ GD&ĐT.
* Thực hiện công khai về cam kết chất lượng GD, các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục và thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật.
* Thực hiện dân chủ, trách nhiệm giải trình của cơ sở GD trong quản lý các HĐGD); bảo đảm việc tham gia của HS, gia đình và xã hội trong quản lý các HĐGD theo quy định của pháp luật.
* Thực hiện các nhiệm vụ và quyền khác theo quy định của pháp luật.

 **Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục**

+ 01 Hội đồng trường với 11 thành viên.

+ 01 Hiệu trưởng và 01 phó Hiệu trưởng.

+ 01 Hội đồng thi đua khen thưởng.

+ Hội đồng kỷ luật (thành lập khi xử lý kỷ luật theo Điều lệ nhà trường).

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có: 01 chi bộ gồm 18 đảng viên.

+ Tổ chức Công đoàn có 21 công đoàn viên.

+ Tổ chức Đoàn đội: có 01 Chi đoàn và 9 Chi đội.

+ Ban đại diện CMHS.

+ Các tổ chuyên môn: 02 tổ chuyên môn. 01 tổ Văn Phòng.

**Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo nhà trường:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **ST****T** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Số điện thoại** | **Thư điện tử** |
| 1 | Phạm Thị Ân | Hiệu trưởng | 0396333091 | Phamthian15101970@gmail.com |
| 2 | Nguyễn Thị Phương | P. Hiệu trưởng | 0383250539 |  |

Địa chỉ làm việc : Khu dân cư Lại Xá 1 ,Xã Thanh Thủy ,Huyện Thanh hà, Tỉnh Hải Dương.

8. Các văn bản khác của nhà trường:

* Chiến lược phát triển nhà trường.
* Quy chế dân chủ
* Quy chế làm viêc
* Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024
* Quy chế làm việc của Hội Đồng Trường.

**II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên.**

* Ban Giám hiệu có năng lực quản lý, có tầm nhìn chiến lược,lập trường tư tưởng vững vàng. Hiệu quả công tác quản lý của nhà trường đạt kết quả cao.
* Đội ngũ giáo viên cơ bản ổn định dần trẻ hóa có năng lực chuyên môn , có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Tập thể giáo viên đoàn kết, có ý thức phấn đấu vươn lên trong giảng dạy, tích cực học hỏi để tiến bộ.
* Đội ngũ nhân viên thạo việc, tự giác thực hiên tốt nhiệm vụ được phân công

Nhà trường luôn coi trọng việc bồi dưỡng đội ngũ coi đây vừa là điều kiện vừa là nhiệm vụ hàng đầu để nâng cao chất lượng giáo dục.

Đội ngũ cán bộ Gv nhân viên năm học 2024-2025(Có Phụ lục 01 kèm theo)

**III. Cơ sở vật chất sách giáo khoa:**

+ Thông tin về cơ sở vật chất:

Nhà trường có hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tương đối đồng bộ, các thiết bị được trang bị ở các phòng học, phòng bộ môn cơ bản đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho các hoạt động dạy học, quản lý và các hoạt động giáo dục khác. Nhà trường có kế hoạch tu bổ sửa chữa kịp thời khi có hư hỏng.

Nhà trường có đủ tường bao ,cổng trường sân chơi sân tập đảm bảo .

Thông tin cụ thể về cơ sở vật chất của năm học 2024-2025 theo phụ lục II

+ Thông tin về Bộ sách giáo khoa nhà trường đang sử dụng

 **DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | ***Tên sách được lựa chọn*** | ***Tên tác giả*** | ***Thuộc bộ sách*** | ***Nhà xuất bản*** |
| 1 | Ngữ văn 6 | Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên), Đỗ Ngọc Thông (Chủ biên), Lê Huy Bắc, Phạm Thị Thu Hiền, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Trần Nho Thìn. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 2 | Toán 6 | Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 3 | Tiếng Anh 6 | Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục Việt Nam |
| 4 | Giáo dục công dân 6 | Trần Văn Thắng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thúy Quỳnh, Mai Thu Trang. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 5 | Khoa học tự nhiên 6 | Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Khanh, Đặng Thị Oanh ( đồng chủ biên), Lê Minh Quân, Ngô Ngọc Hoa, Lê Thị Phương Hoa, Phan Thị Thanh Hội, Đỗ Thanh Hữu, Cao Tiến Khoa, Lê Thị Thanh, Nguyễn Đức Trường, Trương Anh Tuấn. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 6 | Lịch sử và Địa lí 6 | Đỗ Thanh Bình, Nguyễn Viết Thịnh (Tổng chủ biên), Trần Viết Lưu, Nguyễn Văn Ninh, Đỗ Thị Minh Đức (đồng Tổng chủ biên), Phạm Thị Kim Anh,Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Phùng Tám, Kiều Văn Hoan, Ngô Thị Hải Yến. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 7 | Tin học 6 | Hồ Sỹ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 8 | Công nghệ 6 | Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên), Trần Thị Lan Hương (Chủ biên), Hoàng Xuân Anh, Nguyễn Thị Thanh Huệ, Bùi Thị Hải Yến | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 9 | Âm nhạc 6 | Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Mai anh, Nguyễn quang Nhã. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 10 | Mĩ thuật 6 | Phạm Văn Tuyến (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Ngô Thị Hường, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Hồng Thắm | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 11 | GDTC 6 | Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên), Đinh Quang Ngọc (chủ biên), Đinh Khánh Thu, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 12 | HĐTN-HN 6 | Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn(Chủ biên), Đàm Thị Vân Anh, Bùi Thanh Xuân. | Cánh Diều | Đại học sư phạm Thành phố HCM |

 **DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 7**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | ***Tên sách được lựa chọn*** | ***Tên tác giả*** | ***Thuộc bộ sách*** | ***Nhà xuất bản*** |
| 1 | Ngữ văn 7 | Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên), Đỗ Ngọc Thông (Chủ biên), Lê Huy Bắc, Phạm Thị Thu Hiền, Phạm Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Lộc, Trần Nho Thìn. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 2 | Toán 7 | Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Lê Tuấn Anh, Đỗ Tiến Đạt, Nguyễn Sơn Hà, Nguyễn Thị Phương Loan, Phạm Sỹ Nam, Phạm Đức Quang. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 3 | Tiếng Anh 7 | Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Chi (Chủ biên), Lê Kim Dung, Phan Chí Nghĩa, Vũ Mai Trang, Lương Quỳnh Trang | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục Việt Nam |
| 4 | Giáo dục công dân 7 | Trần Văn Thắng (Tổng chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hoài, Nguyễn Thúy Quỳnh, Mai Thu Trang. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 5 | Khoa học tự nhiên 7 | Mai Sỹ Tuấn (Tổng chủ biên), Nguyễn Văn Khanh, Đặng Thị Oanh ( đồng chủ biên), Lê Minh Quân, Ngô Ngọc Hoa, Lê Thị Phương Hoa, Phan Thị Thanh Hội, Đỗ Thanh Hữu, Cao Tiến Khoa, Lê Thị Thanh, Nguyễn Đức Trường, Trương Anh Tuấn. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 6 | Lịch sử và Địa lí 7 | Đỗ Thanh Bình, Nguyễn Viết Thịnh (Tổng chủ biên), Trần Viết Lưu, Nguyễn Văn Ninh, Đỗ Thị Minh Đức (đồng Tổng chủ biên), Phạm Thị Kim Anh,Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Phùng Tám, Kiều Văn Hoan, Ngô Thị Hải Yến. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 7 | Tin học 7 | Hồ Sỹ Đàm, Hồ Cẩm Hà, Nguyễn Đình Hóa, Phạm Thị Anh Lê, Nguyễn Thế Lộc, Nguyễn Chí Trung. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 8 | Công nghệ 7 | Nguyễn Tất Thắng (Tổng chủ biên), Trần Thị Lan Hương (Chủ biên), Hoàng Xuân Anh, Nguyễn Thị Thanh Huệ, Bùi Thị Hải Yến | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 9 | Âm nhạc 7 | Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên kiêm chủ biên), Nguyễn Mai anh, Nguyễn quang Nhã. | Cánh Diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 10 | Mĩ thuật 7 | Phạm Văn Tuyến (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Ngô Thị Hường, Nguyễn Duy Khuê, Nguyễn Thị Hồng Thắm | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 11 | GDTC 7 | Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên), Đinh Quang Ngọc (chủ biên), Đinh Khánh Thu, Mai Thị Bích Ngọc, Nguyễn Văn Thành | Cánh diều | Đại học sư phạm TP Hồ Chí Minh |
| 12 | HĐTN-HN 7 | Nguyễn Dục Quang (Tổng Chủ biên), Nguyễn Đức Sơn(Chủ biên), Đàm Thị Vân Anh, Bùi Thanh Xuân. | Cánh Diều | Đại học sư phạm Thành phố HCM |

 **DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 8**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên sách** | **Bộ sách** | **Chủ biên** | **Nhà xuất bản** |
| 1 | Toán 8 | Cánh Diều | Đỗ Đức Thái (Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dục Việt Nam |
| **2** | Ngữ Văn 8(2 tập) | Cánh Diều | Nguyễn Minh Thuyết (Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| 3 | Tiếng Anh8  | Global Success | Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên) | Nhà Xuất bản Giáo dục Việt Nam |
| **4** | Giáo dục công dân 8 | Cánh Diều | Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| 5 | Khoa học tự nhiên 8 | Cánh Diều | Mai Sĩ Tuấn (Tổng chủ biên) | Giáo dục Việt Nam |
| **6** | Lịch sử và Địa lý 8 | Kết nối tri thức với cuộc sống | Vũ Minh Giang(tổng chủ biên) | Giáo dục Việt Nam |
| 7 | Tin học 8 | Cánh Diều | Hồ Sĩ Đàm (Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| **8** | Công nghệ 8 | Cánh Diều | Nguyễn Trọng Khanh(Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| 9 | Âm nhạc 8 | Cánh Diều | Đỗ Thanh Hiên (Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dục Việt Nam |
| **10** | Mĩ Thuật 8 | Cánh Diều | Phạm Văn Tuyến(Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| 11 | Giáo dục thể chất 8 | Cánh Diều | Đinh Quang Ngọc(Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dụcViệt Nam |
| **12** | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8 | Cánh Diều | Nguyễn Dục Quang(Tổng chủ biên) | Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản -Thiết bị giáo dục Việt Nam |

 **DANH MỤC SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn/****Hoạt động giáo dục** | **Tên sách được lựa chọn***(Ghi rõ tên sách, Tổng Chủ biên/Chủ biên, thuộc bộ sách, nhà xuất bản)* |
| 1 | Ngữ văn | **Ngữ văn 9, Tập 1, 2 -** Nguyễn Minh Thuyết (Tổng Chủ biên)/ Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), thuộc bộ sách **Cánh Diều,** NxbCông ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) |
| 2 | Lịch sử và Địa lí | **Lịch sử và Địa lí 9** - Vũ Minh Giang (Tổng Chủ biên xuyên suốt phần Lịch sử), Nghiêm Đình Vỳ (Tổng Chủ biên cấp THCS phần Lịch sử), Nguyễn Ngọc Cơ, Trịnh Đình Tùng (đồng Chủ biên phần Lịch sử), Hoàng Hải Hà, Nguyễn Thị Huyền Sâm, Hoàng Thanh Tú; Đào Ngọc Hùng (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên phần Địa lí), thuộc bộ **Kết nối tri thức với cuộc sống**, Nxb Giáo dục Viêt Nam |
| 3 | Tiếng Anh | **Tiếng Anh 9 Global Success** Hoàng Văn Vân (Tổng Chủ biên)/Lương Quỳnh Trang (Chủ biên), Nxb Giáo dục Việt Nam |
| 4 | Giáo dục công dân | **Giáo dục công dân 9** - Nguyễn Thị Mỹ Lộc (Tổng Chủ biên)/Phạm Việt Thắng (Chủ biên), thuộc bộ sách **Cánh Diều**, Nxb Đại học Huế; Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) |
| 5 | Âm nhạc | **Âm nhạc 9 -** Đỗ Thanh Hiên (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ **Cánh Diều**, Nxb Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt Nam (VEPIC) |
| 6 | Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp | **Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp 9**Nguyễn Dục Quang (Tổng chủ biên)/Nguyễn Đức Sơn (Chủ biên), thuộc Bộ sách **Cánh Diều***,* Nxb Công ty cổ phần đầu tư Xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt Nam (VEPIC) |
| 7 | Toán | **Toán 9 tập 1, tập 2 :** Đỗ Đức Thái (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều. Nxb Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) |
| 8 | Khoa học tự nhiên | **Khoa học tự nhiên,** Đinh Quang Báo (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)/Đặng Thị Oanh, Dương Xuân Quý (đồng Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nxb Công ty Cổ phần Đầu tư xuất bản - Thiết bị giáo dục Việt Nam (VEPIC)**;** (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) |
| 9 | Tin học | **Tin học 9,** Hồ Sĩ Đàm (Tổng Chủ biên)/Hồ Cẩm Hà (Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm |
| 10 | Công nghệ | ***Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp***, Nguyễn Trọng Khanh (Tổng Chủ biên, kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nhà xuất bản Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh). |
| ***Công nghệ 9 - Mô đun Trồng cây ăn quả***, Nguyễn Tất Thắng (Tổng Chủ biên)/ Vũ Thanh Hải (Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nhà xuất bảnCông ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh). |
| 11 | Giáo dục thể chất | **Giáo dục thể chất 9,** Đinh Quang Ngọc (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nxb Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản - Thiết bị Giáo dục Việt Nam (VEPIC) (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) |
| 12 | Mỹ thuật | **Mỹ thuật 9,** Phạm Văn Tuyến (Tổng Chủ biên kiêm chủ biên), thuộc bộ sách Cánh Diều, Nxb Công ty Cổ phần Đầu tư Xuất bản – Thiết bị giáo dục Việt nam (VEPIC); (Đơn vị liên kết: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) |

**IV. Kiểm định chất lượng giáo dục,**

Nhà trường đã tiến hành tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của bộ giáo dục và đào tạo, hằng năm đều xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục.

- Kết quả đánh giá ngoài nhà trường đạt Kiểm định chất lượng mức độ 2 theo Quyết định số/ SGD-ĐT ngày và Trường Chuẩn Quốc gia cấp độ 1 giai đoạn 2024-2029 theo Quyết định số số 372/UBND ngày 16/02/2024 của UBND Tỉnh Hải Dương.

**V. Kết quả hoạt động giáo dục**:

+ Kết quả tuyển sinh năm học 2024-2025 lớp 6 : 76 HS/ 2 lớp.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số HS** | **Số lớp** | **Trong đó** | **Ghi chú** |
| **HS nữ** | **HS Khuyết tật** | **HS hộ nghèo** | **HS cân Nghèo** |
| 6 | 76 | 2 | 37 | 1 | 0 | 4 |  |
| 7 | 105 | 3 | 62 | 0 | 4 | 1 |  |
| 8 | 75 | 2 | 36 | 1 |  | 1 |  |
| 9 | 75 | 2 | 40 | 1 | 1 | 2 |  |
| **Tổng toàn trường** | **331** | **9** | **175** | **3** | **5** | **8** |  |

+ Chất lượng giáo dục năm học 2023-2024: (Có biểu mẫu kèm theo).

* Năm học 2023-2024 trường có 01 HS ở lại lớp
* Tỉ lệ TNTHCS 59/59 = 100%.
* Tỉ lệ HS đỗ vào THPT 45/59 = 76.2%

**VI. Kết quả tài chính**( có các biểu mẫu kèm theo)

**VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC**

**Không**

Trên đây là Báo cáo kết quả thường niên năm 2023 (*Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)* của trường THCS Thanh Thủy năm 2023.

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

**Phạm Thị Ân**